

Số: /TB-UBND

Hà Sơn, ngày tháng 8 năm 2023.

THÔNG BÁO

Khởi công xây dựng công trình: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung

Căn cứ Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hà Trung Về việc phê duyệt dự án: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc xã Hà Sơn, huyện Hà Trung;

Căn cứ Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 20/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hà Trung về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của Chủ tịch UBND xã Hà Sơn về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc xã Hà Sơn, huyện Hà Trung;

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-UBND, ngày 02/8/2023 của Chủ tịch UBND xã Hà Sơn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 08: Thi công xây dựng + thiết bị công trình thuộc dự án: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc xã Hà Sơn, huyện Hà Trung.

UBND xã Hà Sơn báo cáo về việc khởi công xây dựng hạng mục công trình, với một số nội dung như sau:

1. Tên công trình xây dựng: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tên và địa chỉ của chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư: UBND xã Hà Sơn, huyện Hà Trung.

- Địa chỉ: Xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

- Đại diện Ông: **Phạm Văn Định**

- Điện thoại: 0919.264.236

5. Quy mô hạng mục công trình, công trình xây dựng:

5.1. Quy mô:

- Cấp công trình Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung được xác định như sau:

+ Theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế: QCVN 04-05-2012/BNNPTNT. Dự án Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung thuộc công trình thủy lợi cấp IV.

+ Theo Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019: Dự án thủy lợi có tổng mức đầu tư dưới 80 tỷ đồng thuộc dự án nhóm C.

Do đó, dự án Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống Chí Phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung thuộc dự án nhóm C, Công trình NN&PTNT, Cấp IV.

- Các chỉ tiêu tính toán thiết kế:

- Tần suất mưa tiêu thiết kế $P = 10\%$;
- Hệ số ổn định cho phép: $[K] = 1,15$;
- Diện tích tiêu $F_{\text{tiêu}} = 400\text{ha}$;
- Hệ số tiêu đồi núi $q_{\text{tiêu}} = 13,00 \text{ l/s/ha}$;
- Hệ số tiêu đồng ruộng $q_{\text{tiêu}} = 9,6 \text{ l/s/ha}$.

5.2. Giải pháp thiết kế:

5.2.1. Tuyến kênh số 1:

a. Tuyến kênh: Cứng hóa 2 bên bờ tuyến kênh số 1 dài khoảng 1201,73m. (Cổng đầu trang trại anh Thảo) đến K1+201,73 (Cổng tiêu Chí Phúc).

-Chân kè: Dầm chân kết cấu BTCT M250 đá 1x2 đổ tại chỗ, có xếp đá để chèn chân, bóc bỏ lớp sét bùn dẻo dưới chân kè và thay bằng lớp đất đầm chặt; Gia cố móng bằng cọc tre có đường kính D(6~8)cm, chiều dài cọc L=2,0m, đóng cọc tre 2 hàng so le;

-Mái kênh:

Kênh mặt cắt hình thang, kết cấu: Mái kênh gia cố bằng bê tông M200 đá 1x2, dày 10cm đổ tại chỗ kết hợp vật liệu công nghệ Neoweb (Kết cấu gia cố mái kênh từ dưới lên trên: Lớp đất đắp đầm chặt đảm bảo độ chặt yêu cầu dung trọng $\leq 1,65\text{T/m}^3$; Lớp bạt dứa lót nền; lớp Neoweb PRS 356-50 loại B kết hợp lớp bê tông M200 dày 8cm đổ chèn). Lớp Neoweb được ghim vào đất nền bằng các cọc neo thép $\Phi 10$, dài 50cm; Dọc theo tuyến kênh cứ 5,5m bố trí 1 khe lún bằng 2 lớp giấy dầu tấm nhựa đường. Mái kênh dọc theo tuyến cứ 1,0 m bố trí 1 lỗ thoát nước bằng ống nhựa PVC D=42mm.

-Đỉnh kè: Phía trên đỉnh kè bờ trái và bờ phải bố trí đường giao thông;

+ Bờ phải tuyến kênh số 1:

Từ k0+00 (cọc DT1) đến k0+779.49 (cọc 47): Chiều rộng nền đường $B_n = 5,0$; chiều rộng mặt đường $B_m = 4,0\text{m}$; $B_l = 2 \times 0,5\text{m}$; Kết cấu đường được làm bằng bê tông đổ tại chỗ M250, dày 18cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh, móng cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

Từ k0+779.49 (cọc 47) đến k1+201.73 (cọc CT1): Chiều rộng nền đường $B_n = 3,5$; chiều rộng mặt đường $B_m = 2,5\text{m}$; $B_l = 2 \times 0,5\text{m}$; Kết cấu đường đắp đất dung trọng $\gamma \leq 1,65\text{T/m}^3$.

+ Bờ trái tuyến kênh số 1:

Từ k0+00 (cọc DT1) đến k0+779.49 (cọc 47): Chiều rộng nền đường $B_n = 4,0$; chiều rộng mặt đường $B_m = 3,0\text{m}$; $B_l = 2 \times 0,5\text{m}$; Kết cấu đường cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

Từ k0+779.49 (cọc 47) đến k1+201.73 (cọc CT1): Chiều rộng nền đường $B_n = 4,0$; chiều rộng mặt đường $B_m = 3,0\text{m}$; $B_l = 2 \times 0,5\text{m}$; Kết cấu đường được làm bằng bê tông đổ tại chỗ M250, dày 18cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh, móng cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm

-Hệ thống bảo đảm an toàn giao thông: Bố trí gờ chắn bánh bằng bê tông M250 dọc theo đỉnh các tuyến kênh KT: (1,0x0,1x0,2)m. Cách 1m bố trí 1 gờ chắn bánh.

a. Công trình trên tuyến:

* **Cổng D600:** Dọc tuyến kênh bố trí 6 cổng tròn D600. Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D600; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào các cổng, lắp đặt giàn máy đóng mở và cửa cống.

* **Cống D800:** Dọc tuyến kênh bố trí 4 cống tròn D800. Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D800; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào các cống, lắp đặt giàn máy đóng mở V0 và cửa cống.

* **Tuyến kênh tưới gạch xây:** Dọc tuyến kênh từ km0+883,85 đến km1+ 243,02 bố trí tuyến kênh tưới dọc bên trái tuyến kênh.

- Chiều dài L=320,0m.

- Khẩu độ kênh (bxh)=(0,4x0,6)m.

- Kết cấu: Đáy bê tông M200, đá 1x2 dưới lót đá dăm. Thành xây gạch vữa XM M75, dày 22cm, trát vữa XM M75, dày 1,5cm. Cứ 10m bố trí 1 khoang giữa các khoang bố trí khe lún bằng giấy dầu tẩm nhựa đường. Mỗi khoang bố trí 4 thanh giằng bằng bê tông cốt thép.

* **Cầu máng qua kênh:** Tại Km0+789.65 bố trí cầu máng qua kênh dẫn nước tưới theo kênh tưới cấp cho khu vực ruộng phía Tây của dự án.

- Chiều dài L=15,0m.

- Khẩu độ cầu máng (bxh)=(0,4x0,6)m.

- Kết cấu: Thành và đáy bằng BTCT M250, đá 1x2, dày 20cm. Tấm nắp BTCT M250, đá 1x2, dày 15cm.

5.2.2. Tuyến kênh số 2:

a. Tuyến kênh: Cứng hóa 2 bên bờ tuyến kênh số 2 dài khoảng 524,88m.

- Chân kè: Dầm chân kết cấu BTCT M250 đá 1x2 đổ tại chỗ, có xếp đá để chèn chân, bóc bỏ lớp sét bùn dẻo dưới chân kè và thay bằng lớp đất đầm chặt; Gia cố móng bằng cọc tre có đường kính D(6~8)cm, chiều dài cọc L=2,0m, đóng cọc tre 2 hàng so le;

- Mái kênh:

Kênh mặt cắt hình thang, kết cấu: Mái kênh gia cố bằng bê tông M250 đá 1x2, dày 10cm đổ tại chỗ kết hợp vật liệu công nghệ Neoweb (Kết cấu gia cố mái kênh từ dưới lên trên: Lớp đất đắp đầm chặt đảm bảo độ chặt yêu cầu dung trọng $\gamma \leq 1,65T/m^3$; Lớp bạt dứa lót nền; lớp Neoweb PRS 356-50 loại B kết hợp lớp bê tông M250 dày 8cm đổ chèn). Lớp Neoweb được ghim vào đất nền bằng các cọc neo thép $\Phi 10$, dài 50cm; Dọc theo tuyến kênh cứ 5,5m bố trí 1 khe lún bằng 2 lớp giấy dầu tẩm nhựa đường. Mái kênh dọc theo tuyến cứ 1,0 m bố trí 1 lỗ thoát nước bằng ống nhựa PVC D=42mm.

- Đỉnh kè: Phía trên đỉnh kè bờ trái và bờ phải bố trí đường giao thông; chiều rộng nền đường theo từng đoạn kênh.

+ Bờ phải tuyến kênh số 2:

Từ k0+00 (cọc DT2) đến k0+357.44 (cọc 22): Chiều rộng nền đường $B_n=4,0$; chiều rộng mặt đường $B_m=3,0m$; $B_l=2x0,5m$; Kết cấu đường cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

Từ km0+362.43 (cọc 23) đến km0+524.88 (cọc CT2): Chiều rộng nền đường $B_n=4,0$; chiều rộng mặt đường $B_m=3,0m$; $B_l=2x0,5m$; Kết cấu đường được làm bằng bê tông đổ tại chỗ M250, dày 18cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh, móng cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

+ Bờ trái tuyến kênh số 2:

Từ k0+00 (cọc DT2) đến km0+524.88 (cọc CT2): Chiều rộng nền đường $B_n=4,0$; chiều rộng mặt đường $B_m=3,0m$; $B_l=2x0,5m$; Kết cấu đường cấp

phôi đá dăm loại 2, dày 16cm.

Hệ thống bảo đảm an toàn giao thông: Bố trí gờ chắn bánh bằng bê tông M250 dọc theo đỉnh các tuyến kênh KT: (1,0x0,1x0,2)m. Cách 1m bố trí 1 gờ chắn bánh.

b. Công trình trên tuyến:

* **Cống D600:** Dọc tuyến kênh bố trí 6 cống tròn D600. Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D600; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào các cống, lắp đặt giàn máy đóng mở V0 và cửa cống.

* **Cống D1000:** Cuối tuyến kênh bố trí 1 cống tròn D1000. Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D1000; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào, cửa ra cống.

* **Cống hộp KT: (bxh)=(0,8x1,4)x2m:**

- Kích thước cống: (bxh)=(0,8x1,2)x2m.

- Tổng chiều dài cống L = 6,68m.

- Kết cấu: Móng cống gia cố cọc tre, dùng cọc tre già có đường kính D6-8cm, L = 2,5m, mật độ 25 cọc/m². Đáy cống bê tông M200. Thành cống, tường đầu, tường cánh bê tông M200, đá 1x2. Nắp cống BTCT M250, đá 1x2, dày 20cm. Đắp đất mang cống K=0,90. Lắp đặt giàn máy đóng mở V0.

5.2.3 Tuyến kênh số 3:

a. Tuyến kênh:

Cứng hóa 2 bên bờ tuyến kênh số 2 dài khoảng 894,0m.

- Chân kè: Dầm chân kết cấu BTCT M250 đá 1x2 đổ tại chỗ, có xếp đá để chèn chân, bóc bỏ lớp sét bùn dẻo dưới chân kè và thay bằng lớp đất đầm chặt; Gia cố móng bằng cọc tre có đường kính (6~8)cm, chiều dài cọc L=2,0m, đóng cọc tre 2 hàng so le;

- Mái kênh:

Kênh mặt cắt hình thang, kết cấu: Mái kênh gia cố bằng bê tông M200 đá 1x2, dày 10cm đổ tại chỗ kết hợp vật liệu công nghệ Neoweb (Kết cấu gia cố mái kênh từ dưới lên trên: Lớp đất đắp đầm chặt đảm bảo độ chặt yêu cầu dung trọng $\gamma \leq 1,65T/m^3$; Lớp bạt dứa lót nền; lớp Neoweb PRS 356-50 loại B kết hợp lớp bê tông M200 dày 8cm đổ chèn). Lớp Neoweb được ghim vào đất nền bằng các cọc neo thép $\Phi 10$, dài 50cm; Dọc theo tuyến kênh cứ 5,5m bố trí 1 khe lún bằng 2 lớp giấy dầu tấm nhựa đường. Mái kênh dọc theo tuyến cứ 1,0 m bố trí 1 lỗ thoát nước bằng ống nhựa PVC D=42mm.

- Đỉnh kè: Phía trên đỉnh kè bờ trái và bờ phải bố trí đường giao thông; chiều rộng nền đường theo từng đoạn kênh.

+ Bờ phải tuyến kênh số 3:

Từ k0+00 (cọc DT3) đến km0+765.11 (cọc 50): Chiều rộng nền đường $B_n = 6,0$; chiều rộng mặt đường $B_m = 5,0m$; $Bl = 2x0,5m$; Kết cấu đường được làm bằng bê tông đổ tại chỗ M250, dày 20cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh, móng cấp phối đá dăm loại 1, dày 14cm và cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

Từ km0+765.11 (cọc 50) đến km0+894.06 (cọc CT3): Chiều rộng nền đường $B_n = 4,0$; chiều rộng mặt đường $B_m = 3,0m$; $Bl = 2x0,5m$; Kết cấu đường được làm bằng bê tông đổ tại chỗ M250, dày 20cm, phía dưới là lớp nylon tái

sinh, móng cấp phối đá dăm loại 1, dày 14cm và cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

+ Bờ trái tuyến kênh số 3:

Từ k0+00 (cọc DT3) đến km0+ 224.41 (cọc 16): Bố trí vỉa hè chạy dọc theo tuyến đường liên xã.

Từ k0+ 227.01 (cọc 17) đến k0+ 637.423 (cọc 40): Chiều rộng nền đường $B_n = 4,5$; chiều rộng mặt đường $B_m = 3,5$ m; $B_{lề} = 2 \times 0,5$ m; Kết cấu đường được làm bằng bê tông đổ tại chỗ M250, dày 18cm, phía dưới là lớp nylon tái sinh, móng cấp phối đá dăm loại 2, dày 16cm.

Từ k0+ 637.423 (cọc 40) đến km0+894.06 (cọc CT3): Chiều rộng nền đường $B_n = 3,5$; chiều rộng mặt đường $B_m = 2,5$ 0m; $B_{lề} = 0,5$ m; Kết cấu đường đắp đất dung trọng $\gamma \leq 1,65$ T/m³.

Hệ thống bảo đảm an toàn giao thông: Bố trí gờ chắn bánh bằng bê tông M250 dọc theo đỉnh các tuyến kênh KT: (1,0x0,1x0,2)m. Cách 1m bố trí 1 gờ chắn bánh.

-Vỉa hè bên trái tuyến từ Km0+00 (Cọc DT3) đến Km0+ 224.41 (Cọc 10):

+ Bố trí vỉa hè dọc bên trái tuyến kênh kết cấu: Lát vỉa hè rộng trung bình 1,5m bằng gạch Terazzo KT: (400x400x33)mm. Dưới là lớp bê tông đệm M100, đá 4x6, dày 100mm. Xây tường bo vỉa hè bằng gạch xây vữa XM M75, dày 22cm, trát tường vữa XM M75, dày 1,5cm.

+ Dọc theo đoạn lát vỉa hè bố trí lan can bảo vệ bằng sắt, cứ 2 m để 1 trụ cắm trực tiếp xuống dầm đỉnh tuyến kênh.

b. Công trình trên tuyến:

* **Cống D800:** Dọc tuyến kênh bố trí 2 cống tròn D800. Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D800; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào các cống, lắp đặt giàn máy đóng mở V0 và cửa cống.

* **Tuyến kênh tưới gạch xây:** Dọc tuyến kênh từ km0+ 290,40 đến km1+ 761,94 bố trí tuyến kênh tưới dọc bên trái tuyến kênh.

- Chiều dài $L = 430,0$ m.

- Khẩu độ kênh (bxh)=(0,4x0,6)m.

- Kết cấu: Đáy bê tông M200, đá 1x2 dưới lót đá dăm. Thành xây gạch vữa XM M75, dày 22cm, trát vữa XM M75, dày 1,5cm. Cứ 10m bố trí 1 khoang giữa các khoang bố trí khe lún bằng giấy dầu tấm nhựa đường. Mỗi khoang bố trí 4 thanh giằng bằng bê tông cốt thép.

* **Cống D1200x2:** Tại km0+768,28 bố trí 1 cống tròn D1200x2. Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D1200; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào, cửa ra cống.

* **Cống chia nước D1000:** Bố trí 3 vị trí cống chia nước giảm lưu lượng tiêu ra đồng tại các vị trí tại Km0+220,75; Tại Km0+625,80 và Km0+753,80.

Kết cấu: Ống cống bê tông ly tâm đúc sẵn D1200; Móng cống: Bê tông M200, đá 1x2, dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng cọc tre D(6-8)cm, dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Làm mới cửa vào các cống, lắp đặt giàn máy đóng mở V1 và cửa cống.

5.2.4. Tuyến đường giao thông:

Thiết kế tuyến đường giao thông đầu nối từ đường liên thôn đến đường bờ kênh cuối tuyến 1. Với chiều dài $L=218,95\text{m}$.

- Thiết kế mặt cắt ngang đường:
- + Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 4,0\text{m}$, độ dốc mặt đường $i_{\text{mặt}}=2\%$.
- + Chiều rộng lề đường $B_{\text{lề}}=0,5\text{m}$, độ dốc lề $i_{\text{lề}}=2\%$.
- + Ta luy đường có tỷ lệ 1/1,0.
- Thiết kế kết cấu áo đường:
- + Mặt đường đổ bê tông M250#, dày 18cm, đá 1x2.
- + Lớp nilon tái sinh.
- + Lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 16cm.

5.2.5. Tuyến rãnh thoát nước:

- Chiều dài $L=118,0\text{m}$.
- Khẩu độ rãnh $(b \times h)=(1,2 \times 1,2)\text{m}$.
- Kết cấu: Đáy bê tông M200, đá 1x2 dưới lót đá dăm, gia cố móng bằng đá hộc dày 30cm. Thành xây gạch vữa XM M75, dày 33cm, trát vữa XM M75, dày 1,5cm. Cứ 10m bố trí 1 khoang giữa các khoang bố trí khe lún bằng giấy dầu tấm nhựa đường. Đỉnh rãnh bố trí mũ mố bằng bê tông cốt thép M250, đá 1x2. Tấm nắp rãnh bê tông M250, dày 15cm.

6. Danh sách các nhà thầu.

- Nhà thầu khảo sát và lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH ĐTXD và Tư vấn Bảo Châu.
- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH Xây dựng thương mại Mai Thanh.
- Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty cổ phần xây dựng thương mại Mạnh Phú.
- Nhà thầu tư vấn giám sát xây dựng công trình: Công ty TNHH ĐTXD và Tư vấn Bảo Châu.
- Nhà thầu tư vấn quản lý dự án công trình: Công ty TNHH ĐTXD và Tư vấn Bảo Châu.

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến).

- Ngày khởi công: Ngày 28 tháng 8 năm 2023.
 - Ngày hoàn thành: Ngày 28 tháng 11 năm 2024.
- UBND xã thông báo khởi công công trình: Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu cống chí phúc, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- TT ĐU; HĐND; UBND xã;
- Các bộ phận có liên quan;
- Lưu: VT, ĐCXD.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Định

